

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 6000454646

Đăng ký lần đầu: ngày 17 tháng 03 năm 2004

Đăng ký thay đổi lần thứ: 14, ngày 07 tháng 08 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG TRÍ ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRI DUC BRIDGES AND ROADS CONSTRUCT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRI DUC CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn 6, Xã Vụ Bồn, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Điện thoại: 0911384177

Fax:

Email: triducdaklak@gmail.com

Website:

3. Vốn điều lệ : 6.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Sáu tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	BÙI VĂN XUYẾN	Việt Nam	172 Y Moan Ênuol, Phường Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	3.600.000.000	60,000	034077019729	

2	NGUYỄN VĂN LAI	Việt Nam	Xóm 10, thôn 5, Xã Lộc Nam, Huyện Bảo Lâm, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam	1.050.000.000	17,500	251249311
3	NGUYỄN NGỌC HOÀNG HẢI	Việt Nam	Số 14 Lý Chính Thắng, tổ dân phố 5, Phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	750.000.000	12,500	C5739023
4	TRẦN VĂN HẢI	Việt Nam	Số 37/20 Nguyễn Công Trứ, Phường Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	600.000.000	10,000	036076021379

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: BUI VĂN XUYỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034077019729

Ngày cấp: 12/01/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 172 Y Moan Ênuôl, Phường Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 172 Y Moan Ênuôl, Phường Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Nga

Số : 461/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 02 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép khai thác cát xây dựng tại sông Krông Păk,
sông Krông Bông, xã Vụ Bồn, huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Khoáng sản năm 2005; Nghị định số 160/CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 07/CP ngày 21/1/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/CP ngày 27/12/2005; Thông tư số 184/2009/TT-BTC ngày 15/9/2009 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3462/QĐ-UBND ngày 01/12/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng cát xây dựng trong báo cáo kết quả thăm dò tại sông Krông Păk, sông Krông Bông, xã Vụ Bồn, huyện Krông Păk; Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án khai thác cát xây dựng số: 24/XN-MT ngày 18/01/2010 của UBND huyện Krông Păk;

Xét Đơn xin khai thác và chế biến số 01/ĐXKT ngày 18/01/2010; Quyết định số 03/QĐ-CTXB ngày 31/12/2009 của Công ty TNHH xây dựng Trí Đức về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác cát xây dựng sông Krông Păk, sông Krông Bông, xã Vụ Bồn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 32/TTr-STNMT, ngày 04 tháng 02 năm 2010.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cho phép Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Trí Đức được khai thác cát xây dựng trên sông Krông Păk, sông Krông Bông như sau:

1. Diện tích khu vực khai thác cát xây dựng: 197.000 m² (19,7 ha) có chiều dài theo sông 12 km được xác định các điểm 1 có toạ độ (X = 1388929, Y = 489848); điểm 2 có toạ độ (X = 1392569, Y = 490120) và điểm 3 có toạ độ (X = 1387412, Y = 493945) thuộc địa phận xã Vụ Bồn, huyện Krông Păk, vị trí, ranh giới khu mỏ được xác định theo tờ bản đồ khu vực khai thác tỷ lệ 1:25.000 kèm theo.

2. Khối lượng cát nguyên khai được khai thác: 194.452 m³.

3. Công suất khai thác: 20.000m³ (cát nguyên khai/năm).

4. Độ sâu khai thác trung bình: 1,9 m;
5. Thời hạn khai thác: 9 năm 7 tháng, kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Quyết định cho phép khai thác.

Điều 2. Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Trí Đức có trách nhiệm:

1. Thực hiện khai thác khoáng sản theo báo cáo khả thi, không gây sạt lở hai bên bờ sông, bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan;
2. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành;
3. Thực hiện đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và hoàn trả mặt bằng khu vực tập kết cát theo quy định;
4. Nộp lệ phí cấp giấy theo Thông tư số 184/2009/TT-BTC ngày 15/9/2009 của Bộ Tài chính tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Hoạt động khai thác khoáng sản theo giấy phép này chỉ được tiến hành sau khi Công ty TNHH Trí Đức thông báo kế hoạch khai thác khoáng sản cho Sở Tài nguyên và Môi trường và đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**KT/CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận :

- Chủ tịch, P/chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, Công thương, Xây dựng, Tài chính, Cục thuế tỉnh.
- VPUBND tỉnh, đ/c Hà - PCVP;
- UBND huyện Krông Pắc;
- UBND xã Vụ Bồn;
- Công ty TNHH Trí Đức;
- Lưu VT, NNMT.



Y DHẮM ÊNUÔL



Trần Thị Minh

**CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Minh**



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **48** /GP-UBND

Đắk Lắk, ngày **11** tháng 12 năm 2018

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(GIA HẠN)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH xây dựng cầu đường Trí Đức khai thác cát xây dựng sông Krông Pắc, sông Krông Bông, xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc; Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ cát xây dựng sông Krông Pắc, sông Krông Bông, xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 569/TTr-STNMT ngày 25/11/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản số 461/QĐ-UBND ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh để Công ty TNHH xây dựng cầu đường Trí Đức được tiếp tục khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường trên sông Krông Pắc, sông Krông Bông, xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Thời hạn: đến ngày 10/9/2024.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Giấy phép này:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, theo dõi việc triển khai, thực hiện Giấy phép này.



- Yêu cầu đơn vị phải lắp đặt trạm cân và camera giám sát theo quy định tại Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và quy định của pháp luật về việc xác định trữ lượng khoáng sản còn lại trong tổng trữ lượng đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; việc Công ty TNHH xây dựng cầu đường Trí Đức đã hoàn thành lắp đặt trạm cân, camera giám sát; đăng ký, đăng kiểm phương tiện khai thác cát; sử dụng đất làm bãi tập kết cát theo đúng quy định.

2. Công ty TNHH xây dựng cầu đường Trí Đức có trách nhiệm:

- Nộp lệ phí cấp gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường với số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)/01 giấy phép theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành;

- Tiếp tục khai thác đối với khối lượng cát nguyên khai đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 24/11/2014; Giấy phép khai thác khoáng sản số 461/QĐ-UBND ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh;

- Thực hiện việc lắp đặt, vận hành trạm cân và camera giám sát theo đúng quy định tại Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ; cung cấp thông tin, số liệu về sản lượng khai thác, tiêu thụ khoáng sản qua trạm cân và camera giám sát cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chỉ được thực hiện hoạt động khai thác cát theo đúng số lượng tàu, thuyền đã đăng ký, đăng kiểm với cơ quan có thẩm quyền theo quy định; tập kết cát tại các bãi đã lắp đặt trạm cân và camera giám sát được cấp có thẩm quyền cho phép. Không được tự ý mở các bãi tập kết trái quy định; nếu phát hiện vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện đúng các quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 461/QĐ-UBND ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh. Kết thúc khai thác, thực hiện đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và là bộ phận không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 461/QĐ-UBND ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh *trụ*

Nơi nhận: *trụ*

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, XD, CT, TC;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- UBND huyện Krông Pắc;
- UBND xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc;
- Công ty TNHH XD&Đ Trí Đức;
- (Đ/c: thôn 13, xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc)
- Lưu: VT, NNMT (Trung.06b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Knơng